

Số: 26 /TB-TTPVHCC

Phú Thái, ngày 27 tháng 10 năm 2025

THÔNG BÁO

Công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực vật liệu xây dựng thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở xây dựng

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 4230/QĐ-UBND ngày 23/10/2025 của ủy ban nhân dân thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực vật liệu xây dựng thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở xây dựng.

Để người dân và doanh nghiệp biết và thực hiện thủ tục hành chính; đồng thời nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ, đảm bảo hỗ trợ hiệu quả cho người dân và doanh nghiệp trong việc thực hiện thủ tục hành chính. Trung tâm phục vụ Hành chính công xã Phú Thái thông báo niêm yết công bố Danh mục thủ tục hành chính chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực vật liệu xây dựng thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở xây dựng như sau:

1. Công khai danh mục thủ tục hành chính mới sửa đổi, bổ sung lĩnh vực vật liệu xây dựng thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở xây dựng như sau:
(Có danh mục cụ thể kèm theo)

2. Danh mục chi tiết của từng thủ tục hành chính được đăng tải

- Trên trang thông tin điện tử của xã: phuthai.haiphong.gov.vn
- Niêm yết công khai tại Trung tâm phục vụ Hành chính công xã Phú Thái

3. Thời gian áp dụng: Từ ngày 23/10/2025 cho đến khi có thông báo thay thế.

4. Cán bộ, công chức các phòng chuyên môn và Trung tâm phục vụ Hành chính công xã Phú Thái có trách nhiệm hướng dẫn, tiếp nhận, giải quyết hồ sơ theo đúng quy định.

Trung tâm Phục vụ Hành chính công xã Phú Thái trân trọng thông báo để nhân dân và doanh nghiệp biết, phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Trang TTĐT xã;
- Lưu: VT, HCC.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC


Nguyễn Đình Giang

Số: 4230 /QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 23 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực
vật liệu xây dựng thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Xây dựng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1771/QĐ-BXD ngày 17/10/2025 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực vật liệu xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 303/TTr-SXD ngày 21/10/2025.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung: 01 thủ tục hành chính lĩnh vực vật liệu xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng. Nội dung thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 1771/QĐ-BXD ngày 17/10/2025 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực vật liệu xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng. *(Chi tiết, có Phụ lục kèm theo).*

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện

1. Sở Xây dựng có trách nhiệm giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo đúng quy định; cung cấp nội dung thủ tục hành chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường đặc khu để niêm yết công khai, hướng dẫn tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính; xây dựng, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính tại Điều 1 Quyết định này trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố có trách nhiệm đăng tải công khai thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính đảm bảo kịp thời, đầy đủ, chính xác, đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Khoa học và Công nghệ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC (VPCP);
- CT, Các PCT UBND TP;
- Các Sở, ban, ngành thuộc UBND TP;
- Báo và phát thanh, truyền hình Hải Phòng;
- CVP, PCVP UBND TP;
- Các phòng, đơn vị: TTPVHCCTP, XD&CT;
- Công TTĐTTP;
- Lưu: VT, N.T.An.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Minh Cường

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC VẬT LIỆU XÂY DỰNG
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /10/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí/lệ phí (nếu có)	Cung cấp DVCTT (x)		Căn cứ pháp lý
						Toàn trình	Một phần	
01	1.006871	Công bố hợp quy sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng	03 ngày làm việc	- Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố. - Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường, đặc khu.	150.000đ		x	- Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; - Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN ngày 31/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn,

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí/lệ phí (nếu có)	Cung cấp DVCTT (x)		Căn cứ pháp lý
						Toàn trình	Một phần	
								quy chuẩn kỹ thuật; - Thông tư số 06/2020/TT-BKHCN ngày 10/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008, Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018, Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09/11/2018 và Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BKHCN ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí/lệ phí (nếu có)	Cung cấp DVCTT (x)		Căn cứ pháp lý
						Toàn trình	Một phần	
								phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN ngày 31/3/2017. - Thông tư số 04/2025/TT-BKHCN ngày 31/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN ngày 31/3/2017; - Thông tư số 04/2023/TT-BXD ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí/lệ phí (nếu có)	Cung cấp DVCTT (x)		Căn cứ pháp lý
						Toàn trình	Một phần	
								gia về sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng; - Thông tư số 10/2024/TT-BXD ngày 01/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn về Quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng; - Thông tư số 183/2016/TT BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy đăng ký công bố hợp chuẩn, hợp quy.